**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong đại đội nắm chắc quy định về quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục QĐNDVN làm cơ sở cho việc thực hiện nhiệm vụ và vận dụng phù hợp trong quá trình công tác.

**2. Yêu cầu:**

- Hiểu rõ, nắm chắc, phân biệt và nhận biết được quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, trang phục QĐNDVN.

- Thực hiện đúng quy định sau khi được học.

**II. NỘI DUNG:**

1. Giới thiệu quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu QĐNDVN.

2. Giới thiệu trang phục QĐNDVN.

**III. THỜI GIAN:**

- Thời gian huấn luyện: 02 giờ

- Thời gian lên lớp: 45 phút

- Thời gian ôn luyện: 01 giờ

- Thời gian kiểm tra kết thúc huấn luyện: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Lấy đội hình đại đội để huấn luyện do đại đội trưởng trực tiếp lên lớp và hướng dẫn ôn luyện thảo luận.

- Khi ôn luyện, thảo luận: Tổ chức theo đội hình trung đội do trung đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

a. Chuẩn bị huấn luyện: Phổ biến quán triệt nội dung huấn luyện cho đơn vị, cán bộ chuẩn bị tài liệu và soạn thảo giáo án huấn luyện.

b. Đối với bồi dưỡng cán bộ: Bồi dưỡng về phương pháp duy trì thảo luận, hướng dẫn thực hiện.

c. Thực hành huấn luyện:

- Người dạy: Giảng giải phân tích, nêu vị trí ý nghĩa, nội dung, biện pháp, tổ chức thực hiện đối với từng nội dung và liên hệ thực tế tại đơn vị.

- Người học: Theo dõi ghi chép những nội dung đọc chậm, ghi những nội dung theo ý hiểu làm cơ sở để thảo luận.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

1. Lên lớp lý thuyết: Khu học tập của đại đội.

2. Thảo luận: Tại vị trí của các trung đội.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Giáo án huấn luyện ĐLQLBĐ bài giới thiệu quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục QĐNDVN đã được phê duyệt.

- Tranh vẽ mô hình quân hiệu, cấp hiệu trang phục của QĐNDVN.

- Tài liệu biên soạn:

+ Điều lệnh quản lý bộ đội QĐND Việt Nam Nxb QĐND năm 2011.

**2. Phân đội:** Vở ghi chép – Trang phục theo quy định.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC HUẤN LUYỆN**

1. Kiểm tra phòng học, kiểm tra quân số, quy định vị trí ngồi, chỉnh đốn trang phục, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định lớp học:

- Qui định giữ gìn trật tự, an toàn, kỷ luật lớp học.

- Qui định vệ sinh, đi lại và sẵn sàng chiến đấu.

3. Kiểm tra bài cũ:

\* Câu hỏi: Đồng chí cho biết có bao nhiêu lời thề? Nêu lời thề 1 đến 3?

Gọi hoặc lấy tinh thần xung phong 1 đến 2 đồng chí trả lời.

Chỉ định người khác bổ sung ý kiến.

Giáo viên tóm tắt, nhận xét, kết luận, cho điểm.

**II. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**A. Nêu tên bài và phổ biến ý định huấn luyện:**

***1. Nêu tên bài giảng:***

**Bài: *Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần.***

***2. Phổ biến ý định huấn luyện:***

- Mục đích – Yêu cầu

- Nội dung

- Thời gian

- Tổ chức – phương pháp

(như ý định huấn luyện)

**B. Nội dung huấn luyện**

**I. GIỚI THIỆU QUÂN HIỆU, CẤP HIỆU, PHÙ HIỆU:**

**1. Quân hiệu:**

a. Ý nghĩa:

- Biểu hiện cho sự trung thành tôn nghiêm, vinh dự của mọi quân nhân trong QĐNDVN.

b. Nội dung:

- Quân hiệu QĐNDVN hình nền đỏ sao vàng, xung quanh có hai bong lúa, giữa có hai bánh xe và vành ngoài màu vàng, có hai loại quân hiệu (quân hiệu lớn và quân hiệu nhỏ).

+ Quân hiệu nhỏ: Thường dùng với mũ mềm dã ngoại.

+ Quân hiệu lớn: Thường dùng cho mũ cứng, mũ kê pi, mũ có dải của hải quân.

+ Quân hiệu lớn: Gắn trên mũ kê pi và mũ dải của hải quân có cành tùng kép bao quanh.

c. Thực tiễn:

- Trong những năm gần đây sau khi có quy định lãnh đạo chỉ huy các cấp đã hướng dẫn học tập cho cán bộ thực hiện.

- Cán bộ chỉ huy chấp hành và thực hiện đúng các quy định về quân hiệu.

d. Biện pháp:

- Chấp hành nghiêm quy định khi sử dụng quân hiệu, không gắn cành tùng trên mũ cứng.

- Cán bộ các cấp thường xuyên kiểm tra đôn đốc bộ đội thực hiện nghiêm.

**2. Cấp hiệu**

a. Ý nghĩa:

- Biểu thị cho cấp bậc quân hàm cao cấp của quân nhân trong các tổ chức và quân chủng, binh chủng, trong QĐNDVN.

b. Nội dung:

- Cấp hiệu gắn trên vai quân phục (trừ quân phục dã chiến) gồm có nền cấp hiệu và cúc cấp hiệu, sao cấp hiệu và gạch cấp hiệu gắn trên nền cấp hiệu.

- Cúc cấp hiệu gắn ở đầu nhỏ nền cấp hiệu, đỉnh sao hướng về đầu nhỏ cấp hiệu, tâm của cấp hiệu cách đỉnh cấp hiệu 15mm.

- Cách gắn sao trên nền cấp hiệu:

+ Cấp tướng: Căn cứ vào số sao quy định cho từng cấp để gắn thành một hàng dọc chính giữa theo chiều dài của nền cấp hiệu, cánh sao quay về hướng cúc cấp hiệu thành một hàng dọc, khoảng cách các sao cách đều nhau trên nền cấp hiệu.

+ Cấp tá, cấp úy: như cách gắn sao của cấp tướng, chỉ khác: các sao nằm cách đều nhau trong khoảng từ gạch cấp hiệu đến cúc cấp hiệu.

- Cách gắn gạch cấp hiệu:

+ Gạch cấp hiệu được gắn trên nền cấp hiệu của cấp tá, cấp úy. Mép của gạch đầu tiên cách mép ngoài đầu to của nền cấp hiệu 5mm, giữa 2 gạch (cấp tá) gắn song song cách nhau 5mm.

- Cấp hiệu của học viên:

+ Cấp hiệu của học viên đã là SQ: mang cấp hiệu như của SQ.

+ Cấp hiệu của học viên đào tạo HSQ: có viền màu vàng 6mm trên nền cấp hiệu, cúc cấp hiệu gắn ở đầu nhỏ (không có sao gạch).

+ Cấp hiệu của học viên đào tạo sỹ quan không có viền màu vàng trên nền cấp hiệu, cúc cấp hiệu gắn ở đầu nhỏ (không có sao gạch).

+ Cấp hiệu của văn công: không có sao gạch, có gắn hình phù hiệu văn công ở chính giữa nền cấp hiệu và cúc cấp hiệu gắn ở đầu nhỏ.

- Cấp hiệu của quân nhạc: Không có sao, gạch, có gắn hình phù hiệu quân nhạc (chiếc kèn và cây sáo đặt chéo) ở chính giữa nền cấp hiệu, cúc cấp hiệu gắn ở trên đầu nhỏ.

*Chú ý:*

\* Gạch cấp hiệu: Đối với SQ và QNCN đều là gạch thẳng màu vàng, khi găn gạch sao cho mép ngoài của gạch sát với mép ngoài của nền cấp hiệu giữa 2 gạch (Cấp tá) cách 5mm.

\* Nền cấp hiệu: Của SQ, QNCN đều là màu vàng, của QNCN khác là ở đỉnh giữa nền cấp hiệu theo chiều dài của một gạch đỏ.

- Một gạch cấp úy

- Hai gạch cấp tá

- Hạ sỹ quan gạch đỏ nằm ngang nền màu sữa.

+ Hạ sỹ: H1 - một gạch

+ Trung sỹ: H2 – hai gạch

+ Thượng sỹ: H3 – ba gạch

+ Binh nhất: hai gạch chữ V

+ Binh nhì: một gạch chữ V

c. Thực tiễn

- Trong những năm vừa qua cán bộ chiến sĩ trong quân đội và toàn quân cơ bản chấp hành và thực hiện nghiêm túc quy định mang đeo cấp hiệu. Vận dụng linh hoạt góp phần xây dựng chính quy trong QĐNDVN.

d. Biện pháp

- Chấp hành nghiêm quy định khi sử dụng quân hiệu.

- Nắm chắc quy định cấp hiệu QĐNDVN.

- Cán bộ trong quá trình công tác kiểm tra phải gương mẫu trong mang đeo cấp hiệu.

**3. Phù hiệu**

a. Ý nghĩa:

- Biểu thị chuyên ngành, chuyên môn của quân nhân thuộc quân chủng, binh chủng thể hiện sức mạnh chính quy của QĐNDVN.

b. Nội dung:

- Phù hiệu mang trên ve cổ áo quân phục thường dùng gồm có nền phù hiệu và hình phù hiệu.

- Phù hiệu cấp tướng:

+ Cấp tướng trong BQP và BTTM, bộ tổng cục chính trị và cơ quan thanh tra bộ quốc phòng và trong các quân khu, quân đoàn, binh đoàn, các học viện quốc phòng, học viện chính trị quân sự học viện lục quân các trường sỹ quan lục quân, chính trị quân sự đều mang nền phù hiệu cấp tướng, lục quân có viền vàng 3 cạnh, không gắn hình phù hiệu.

+ Cấp tướng trong các quân chủng không quân, phòng không, hải quân, các binh chủng và các ngành hậu cần, tài chính, kỹ thuật, pháp chế…Bao gồm đơn vị cơ quan và nhà trường thuộc quân chủng, binh chủng hoặc ngành nghề chuyên môn, mang phù hiệu cấp tướng có viền vàng 3 cạnh. Và có gắn hình phù hiệu màu vàng ở chính giữa nền phù hiệu.

- Cấp ta trở xuống thuộc các đơn vị bộ binh, các cơ quan trong BQP, trong ngành tham mưu, BCTTM, thanh tra văn phòng, hành chính, đối ngoại, thông tấn, báo chí xuất bản, các hệ khoa binh chủng hợp thành, hệ khoa TMCT, văn hóa trong các học viện, nhà trường đều mang phù hiệu lục quân có gắn hình binh chủng hợp thành (bộ binh) màu trắng ở chính giữa nền phù hiệu.

- Riêng quân nhân trong các đơn vị và trường bộ binh cơ giới mang hình phù hiệu của BB cơ giới.

- Quân nhân thuộc quân chủng, binh chủng ngành chuyên môn dù là phục vụ học tập trong các đơn vị cơ quan hoặc học viện nhà trường đều mang phù hiệu có gắn hình đúng theo quân chủng, binh chủng chuyên môn.

- QNCN mang hình phù hiệu QNCN của từng quân chủng.

- Ở đơn vị BB nền phù hiệu màu đỏ không được gắn màu xanh của không quân hay biên phòng.

- Hình binh chủng súng và dao, nòng súng quay vào cổ, mũi dao quay vai áo.

c. Thực tiễn:

- Những năm vừa qua cán bộ chiến sĩ trong đơn vị thường xuyên chấp hành nghiêm túc các quy định trong đơn vị.

d. Biện pháp:

- Cán bộ chiến sĩ trong đơn vị chấp hành đúng quy định về sử dụng phù hiệu QĐNDVN.

- Cán bộ gương mẫu trong mang đeo, hướng dẫn kiểm tra cán bộ chiến sĩ chấp hành nghiêm túc.

**4. Phù hiếp kết hợp cấp hiệu.**

a. Ý nghĩa:

- Thường vận dụng linh hoạt trong học tập, công tác, đặc biệt là trong huấn luyện dã ngoại, thao trường thể hiện được cấp bậc chuyên môn, góp phần nhận biết, xây dựng chính quy trong quân đội khi mang, mặc.

b. Nội dung:

- Cấp tướng trong bộ quốc phòng, bộ tổng tham mưu, tổng cục chính trị, cơ quan thanh tra, tài chính và các quân khu, quân đoàn, binh đoàn, học viện quốc phòng, học viên CTQS, học viện lục quân, các trường SQLQ, SQCT- QS đều mang nền phù hiệu cấp trường lục quân trên nền phù hiệu có gắn sao vàng thành một hàng dọc theo chiều dài trên nền phù hiệu.

- Các tướng trong các quân chủng không quân, phòng không, hải quân, các bỉnh chủng và các ngành hậu cần, kỹ thuật bao gồm ở đơn vị, cơ quan và nhà trường thuộc quân chủng, binh chủng hoặc ngành chuyên môn, nghiệp vụ mang nền phù hiệu cấp trường của từng quân chủng trên nền phù hiệu có gắn hình phù hiệu và sao (màu vàng), căn cứ vào từng cấp để gắn sao, cấp thiếu tướng, trung tướng thành một hàng, cấp thượng tá, đại tá thành hai hàng.

- Cấp đại tá trở xuống thuộc các đơn vị bộ binh, các cơ quan trong BQP, trong ngành TM, CT, TT, VP, HC, ĐN, TT, BC, xuất bản, các hệ khoa binh chủng hợp thành, hệ khoa tham mưu, chính trị, văn hóa các học viện, nhà trường đều mang nền phù hiệu lục quân, trên nền phù hiệu có gắn hình phù hiệu binh chủng hợp thành bộ binh. Cấp tá quân chủng, binh chung trên nên phù hiệu có gắn hình quân chủng, binh chủng. Gạch gắn theo chiều dài nền phù hiệu (cấp tá gắn hai gạch song song) ở phía ngoài sao gắn ở phía trong gạch từ hai sao trở lên gắn thành hai hàng. Hạ SQ-BS gắn sao thành một hàng dọc ở chính giữa, cấp thượng sỹ gắn sao thành hai hàng, hàng ngoài hai, hàng trong một (khi nền phù hiệu đã treo trên ve cổ áo).

c. Thực tiễn

Trong những năm qua đơn vị thực hiện:

- Cán bộ sỹ quan QNCN, chỉ huy mang quân hàm kết hợp khi mang quân phục dã ngoại.

- HSQ-CS mang quân hàm kết hợp cả K03, K07.

- Cơ bản cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị thường xuyên chấp hành nghiêm túc quy định khi mang đeo quân hàm kết hợp.

d. Biện pháp:

- Yêu cầu cán bộ, chiến sĩ chấp hành nghiêm các quy định mang đeo quân hàm kết hợp.

- Cán bộ thường xuyên gương mẫu trong mang đeo, hướng dẫn kiểm tra cán bộ chiến sĩ chấp hành nghiêm túc.

**II. TRANG PHỤC QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**MỤC 2: Mang mặc trang phục. (Từ điều 41 đến điều 44)**

**1. Ý nghĩa:**

- Nhằm quy định cách mang mặc quân phục cho mọi quân nhân trong QĐNDVN khi thực hiện nhiệm vụ, học tập công tác.

**2. Nội dung:**

**\* Điều 41: Trang phục QĐ:**

- Quân phục dự lễ.

- Quân phục thường dùng.

- Quân phục dã chiến.

- Quân phục nghiệp vụ.

- Trang phục công tác.

**\* Điều 42: Mang mặc trang phục:**

- Quân nhân phải mang mặc theo đúng quy định của BQP. Các loại trang phục thường dùng trong công tác chuyên môn nghiệp vụ chỉ được mặc trong khi làm nhiệm vụ. SQ, QNCN được mặc thường phục ngoài giờ làm việc. Nữ quân nhân được mặc thường phục khi có thai.

\* **Điều 43: Mang mặc trang phục theo từng mùa:**

Quân phục theo từng mùa theo đúng quy định thời gian làm việc, mùa nóng, mùa lạnh, căn cứ vào thời tiết và sức khỏe, quân nhân được mặc quân phục cả hai mùa trong thời gian trước và sau 15 ngày so với thời gian quy định cho từng mùa. Khi sinh hoạt tập trung phải mặc quân phcuj thống nhất. Các đơn vị đóng quân từ đèo Hải Vân trở vào nam căn cứ vào thời tiết cụ thể từng nơi để mặc quân phục cho phù hợp do người chỉ huy cấp sư đoàn và tương đương trở lên quy định thống nhất trong đơn vị thuộc quyền.

**\* Điều 44: Các loại huân chương, huy chương, biển tên được mang trên quân phục:**

- Trên quân phục chỉ được mang đeo các loại sau:

a. Huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương.

b. Các loại biển bảng phù hiệu công tác.

**3. Thực tiễn:**

- Trong những năm qua cán bộ chỉ huy thường xuyên chấp hành nghiêm quy định mang mặc trang phục khi mặc trang phcuj thường dùng có đeo bảng tên, trang phcuj dã ngoại có in bảng tên.

- Trong các ngày dự lễ đơn vị tổ chức khi mặc đồ tiểu lễ dự lễ thì có đeo cuống huân chương. Đối với tổ quân kỳ thì mặc đồ đại lễ thì đeo dải huân chương.

**4. Biện pháp**

- Nắm chắc quy định, thực hiện đúng trong học tập, huấn luyện sinh hoạt tại đơn vị.

- Cán bộ thường xuyên gương mẫu hướng dẫn kiểm tra duy trì dơn vị thực hiện đúng quy định trong mang mặc của đơn vị.

**Câu hỏi thảo luận:**

Câu 1: Đồng chí nêu quy định về quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của QĐNDVN? Liên hệ thực tiễn tại đơn vị?

Câu 2: Đồng chí nêu các quy định và cách mang mặc trang phục? Liên hệ thực tiễn tại đơn vị?

**IV. HƯỚNG DẪN THẢO LUẬN**

**A. Mục đích, yêu cầu:**

Nhằm thảo luận nắm chắc, hiểu sâu nội dung bài học, biết vận dụng và thực hiện tốt trong quá trình học tập, công tác, làm nhiệm vụ.

Phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, thảo luận sôi nổi, hiệu quả, kịp thời đề xuất và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

**B. Nội dung**

1. Quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu của SQ-QNCN-CS trong QĐNDVN.

2. Quy định mang mặc của QN trong QĐNDVN.

**C. Thời gian**

- Thời gian chuẩn bị:

- Thời gian thảo luận:

**D. Tổ chức**

- Ôn luyện theo đội hình trung đội do trung đội trưởng trực tiếp duy trì.

**E. Phương pháp**

\* Đối với phân đội:

- Nhắc lại nội dung ôn luyện và thời gian.

- Khêu gợi nội dung thảo luận.

- Dành thời gian 10 phút để người học tư duy chuẩn bị nội dung.

- Lấy ý kiến xung phong phát biểu và chỉ định.

-Tóm tắt ý kiến thảo luận từng nội dung và kết luận theo nội dung của bài.

\* Giáo viên theo dõi quan sát chỉ đạo hướng dẫn.

Tập trung đại đội giải đáp các vướng mắc còn nảy sinh.

**F. Quy định vị trí thảo luận**

- Trung đội 4:……………- Trung đội 5:……………- Trung đội 6:……………

**Phần III: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm kiểm tra đánh giá trình độ khả năng huấn luyện và duy trì ôn luyện thảo luận của cán bộ các cấp cũng như trình độ nhận thức của chiến sĩ làm cơ sở đánh giá kết quả học tập và rút kinh nghiệm cho những nội dung huấn luyện sau.

**2. Yêu cầu:**

- Chấp hành nghiêm kế hoạch kiểm tra.

- Nắm chắc nội dung, trả lời đúng và đủ.

**II. NỘI DUNG**

1. Giới thiệu quân hàm, quân hiệu, cấp hiệu trong QĐNDVN.

2. Các quy định quân phục và cách mang mặc trong QĐNDVN.

**III. THỜI GIAN:** **15 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Kiểm tra theo đội hình đại đội do cán bộ đại đội (ct,cp) trục tiếp kiểm tra và đánh giá kết quả.

**2. Phương pháp:**

- Người kiểm tra:

+ Nêu nội dung câu hỏi sau đó gọi tên theo danh sách để kiểm tra hoặc lấy tinh thần xung phong.

+ Theo dõi, đánh giá kết quả.

- Người được kiểm tra:

+ Nghe nắm chắc nội dung để trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN - ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA:**

1. Thành phần: CB, CS trong đại đội.

2. Đối tượng: Chiến sĩ mới.

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Sân đơn vị

**VII. BẢO ĐẢM:**

1. Cán bộ: Giáo án huấn luyện bài giới thiệu quân hàm, quân hiệu, cấp hiệu và trang phục quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Phân đội: Trang phục đúng quy định.